

KẾ HOẠCH

triển khai thực hiện Kết luận số 72-KL/TW ngày 23/02/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại

Thực hiện Kết luận số 72-KL/TW, ngày 23/02/2024 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 14-CTr/TU, ngày 04/05/2012 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 16/01/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp theo Kết luận số 72-KL/TW, Chương trình hành động số 14-CTr/TU.

Việc tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 72-KL/TW phải kế thừa các quan điểm, mục tiêu, định hướng phát triển các lĩnh vực kết cấu hạ tầng theo tinh thần của Chương trình hành động số 14-CTr/TU và kết quả, kinh nghiệm thực hiện trong thời gian qua, đảm bảo thực chất, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả quan điểm, mục tiêu, định hướng phù hợp tình hình thực tiễn phát triển các lĩnh vực kết cấu hạ tầng theo tinh thần của Chương trình hành động số 14-CTr/TU, trong đó tập trung phát triển hạ tầng giao thông, điện, thủy lợi và ứng phó với biến đổi khí hậu, đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, thương mại, thông tin, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế, văn hóa, thể thao, du lịch và các giải pháp chủ yếu để phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, đi trước một bước; có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên những lĩnh vực đột phá, cơ bản.

Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả quan điểm, mục tiêu, định hướng phát triển các lĩnh vực kết cấu hạ tầng gắn với quy hoạch kinh tế - xã hội của tỉnh, quy hoạch vùng và các quy hoạch phát triển thuộc quản lý của ngành, lĩnh vực, địa

phương mình. Tiếp tục phát huy hệ thống kết cấu hạ tầng đã xây dựng, tăng cường kết nối nội tỉnh, liên vùng, khu vực, thu hẹp khoảng cách vùng; sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên đất, nước, rừng và các tài nguyên khác.

2. Rà soát, tham mưu cấp thẩm quyền xem xét sửa đổi, ban hành chính sách, pháp luật liên quan đến phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước liên quan đến đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng.

Thực hiện nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với năng lực tổ chức thực hiện và đề cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo sự liên thông giữa các thủ tục đầu tư với các thủ tục về đất đai, xây dựng, đấu thầu, môi trường; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện cho khu vực kinh tế ngoài nhà nước tham gia đầu tư kết cấu hạ tầng.

Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn có trọng tâm, trọng điểm trong phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng; rà soát, xây dựng cơ sở dữ liệu về kinh tế - xã hội, tài nguyên và môi trường của vùng, địa phương gắn với cơ sở dữ liệu quy hoạch bảo đảm thống nhất và kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

Có cơ chế điều phối, nâng cao chất lượng, thực hiện nghiêm chỉnh sách, pháp luật về quy hoạch, huy động và sử dụng nguồn lực đất đai trong phát triển kết cấu hạ tầng.

Đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, thi công các công trình, dự án; nghiên cứu, đề xuất ban hành cơ chế, chính sách rút ngắn quy trình bồi thường, giải phóng mặt bằng.

4. Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn tỉnh; ưu tiên phân bổ vốn ngân sách nhà nước cho công trình, dự án quan trọng, tác động liên vùng, thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh, bền vững và các dự án, công trình không có khả năng thu hồi vốn hoặc khó thu hút đầu tư từ khu vực ngoài nhà nước.

5. Tập trung đầu tư, sớm đưa vào sử dụng các công trình, dự án hạ tầng cấp bách, trọng điểm về giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, đường hàng không kết nối các địa phương, vùng và khu vực, quốc tế. Phát triển hạ tầng năng lượng, nhất là bảo đảm cung cấp đủ, ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội và an ninh năng lượng; hạ tầng thủy lợi theo hướng đa mục tiêu, bảo đảm an ninh nguồn nước gắn với phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; tạo sự đột phá trong phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, công nghệ số. Phát triển đồng bộ, đa dạng hoá các

loại hình nguồn điện, cơ cấu hợp lý, bảo đảm an toàn hệ thống; phát triển các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch phù hợp với điều kiện, trình độ phát triển kinh tế trong từng thời kỳ. Nâng cấp và xây dựng một số hệ thống hồ trữ nước quan trọng, chủ động phòng, chống thiên tai, lũ lụt, sạt lở, hạn hán, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tập trung xây dựng hạ tầng số với công nghệ tiên tiến, hiện đại; phát triển đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu lớn, trung tâm dữ liệu lớn; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Nâng cao chất lượng phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế theo hướng sinh thái, bền vững. Ưu tiên đầu tư các công trình hạ tầng giao thông, đường vành đai, các dự án thoát nước, xử lý nước thải, chống ngập tại các đô thị; đầu tư các cơ sở xử lý chất thải rắn tập trung với công nghệ đồng bộ, hiện đại;

6. Xây dựng mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ đáp ứng nhu cầu nhân lực cho phát triển, đầu tư trọng điểm để phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống đổi mới sáng tạo; phát triển mạng lưới cơ sở y tế đáp ứng yêu cầu chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe toàn dân, hướng tới mục tiêu công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế; phát triển các thiết chế văn hoá hiện đại, mạng lưới cơ sở văn hoá thực hiện tốt nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá dân tộc; xây dựng mạng lưới cơ sở thể dục, thể thao đồng bộ, hiện đại; phát triển mạnh hạ tầng du lịch để du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; đầu tư hạ tầng nông thôn mới cơ bản đồng bộ, hiện đại, bảo đảm kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng, miền. Đồng thời, tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng bảo đảm an sinh xã hội tại địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ nghiên cứu, quán triệt và triển khai sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân Kết luận số 72-KL/TW và Kế hoạch này; xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế và chức năng, nhiệm vụ được giao trong Quý III/2024.


2. Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Kế hoạch này đến các cấp uỷ, đảng viên và Nhân dân.

3. Ban Dân vận Tỉnh uỷ hướng dẫn, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh đẩy mạnh vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện và giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

4. Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể hoá các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kế hoạch theo lộ trình, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh. Chủ trì phối hợp với

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan đơn vị có liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc quán triệt và triển khai thực hiện; kịp thời điều chỉnh các giải pháp cụ thể phù hợp với yêu cầu thực tế, bảo đảm thực hiện có hiệu quả cao nhất Kế hoạch; định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 72-KL/TW ngày 23/02/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Nơi nhận: 

- Ban Bí thư TW Đảng;
- Các ban đảng Trung ương (BTGTW, BKTTW);
- Vụ địa phương II – VPTW Đảng;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các đảng đoàn, BCSD, BTV Tỉnh đoàn;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, ĐU trực thuộc TU;
- MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu VPTU.

NTV-78

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Phạm Hùng Thái